

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155809 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 29/05/2003, thay đổi lần thứ 06 ngày 19/10/2016)

Địa chỉ : 379 Đường Mê Linh, Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên,
Tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại : 0211.3861.063 **Fax:** 0211.3861.063

Website : www.moitruongdtvy.com

Người phụ trách Công bố thông tin:

Họ và tên: Ngô Văn Hùng

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Điện thoại: 0211.3861.063

Fax: 0211.3861.063

Vĩnh Phúc, tháng 1 năm 2017

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155809 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 29/05/2003, thay đổi lần thứ 06 ngày 19/10/2016)

Địa chỉ : 379 Đường Mê Linh, Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên,
Tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại : 0211.3861.063

Fax: 0211.3861.063

Website : www.moitruongdvtvy.com

Người phụ trách Công bố thông tin:

Họ và tên: Ngô Văn Hùng

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Điện thoại: 0211.3861.063

Fax: 0211.3861.063

Vĩnh Phúc, tháng 1 năm 2017



MỤC LỤC

I/ TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	2
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	6
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	7
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	10
5. Danh sách công ty mẹ, công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	11
6. Hoạt động kinh doanh.....	11
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	13
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	14
9. Chính sách đối với người lao động.....	14
10. Chính sách cổ tức.....	16
11. Tình hình tài chính.....	16
12. Tình hình tài sản của Công ty	19
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	20
14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	21
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	21
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan	24
II/ QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
1. Danh sách.....	24
2. Sơ yếu lý lịch	24
3. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	32

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

I/ TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về công ty

Tên công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Tên Tiếng Anh : Vinh Yen Environment and Urban Services Joint Stock Company

Tên viết tắt : Không có

Trụ sở chính : Số 379 Đường Mê Linh, Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc

Điện thoại : 0211.3861.063 Fax: 0211.3861.063

Tài khoản giao dịch : 425.10.00.116868.8 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Vĩnh Phúc

Website : www.moitruongdvtvy.com

Người đại diện theo pháp luật : Ông Ngô Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT

Vốn điều lệ đăng ký : 39.699.460.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 39.699.460.000 đồng

Ngày trở thành : 21/08/2012

Công ty đại chúng

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155809 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp lần đầu ngày 29/05/2003, thay đổi lần thứ 06 ngày 19/10/2016, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại: - Vệ sinh môi trường; - Thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên, tại các thị trấn và các khu vực thương mại du lịch thuộc thành phố Vĩnh Yên quản lý và các khu vực khác được UBND tỉnh giao.	3821 (Chính)
2	- Quản lý, sửa chữa, vận hành lưới điện chiếu sáng công cộng các khu vực Công ty được giao quản lý; - Quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì, sửa chữa, cải tạo các	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ

<ul style="list-style-type: none">- công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị được UBND tỉnh giao;- Tu bổ vườn hoa công viên, cây xanh, dịch vụ hoa tươi, cây cảnh, tang lễ;- Xây dựng, sửa chữa nhà ở và các công trình dân dụng, các dịch vụ vệ sinh, môi trường ngoài lĩnh vực công ích được giao;- Kinh doanh dịch vụ hoa, cây cảnh, uôm cây giống, trồng cây xanh;- Dịch vụ trông, rửa, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện giao thông đường bộ;- Kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà nghỉ;- Mua bán xăng dầu;- Mua bán phụ tùng ô tô, xe máy;- Dịch vụ cho thuê xe ô tô;- Vận tải hàng hóa đường bộ bằng xe ô tô;- Dịch vụ gia công cơ khí;- Xây dựng công trình điện, nước;- Giám sát, thi công công trình xây dựng;- Trang trí nội, ngoại thất công trình;- Vận tải hành khách đường bộ bằng xe taxi	<i>thống ngành kinh tế Việt Nam</i>
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: MVY
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 3.969.946 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng: 2.203.265 cổ phần

Họ và tên: Ngô Văn Hùng

Số CMND: 038081001268 ngày cấp: 29/06/2016 nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL và cư trú về dân cư

Địa chỉ: đường Chiến Thắng, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Hà Nội

Số lượng cổ phần Ông Ngô Văn Hùng sở hữu tại Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vinh Yên là 2.203.265 cổ phần chiếm 55,5% vốn điều lệ Công ty.

Thời gian hạn chế chuyển nhượng: 07 năm (Từ ngày 27/9/2016 đến 27/9/2023) được quy định tại Quyết định số 59/QĐ-HĐTĐ ngày 31/05/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định năng lực Nhà đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

tư tham gia đấu giá cổ phần theo lô đối với CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên kèm theo Quy chế.

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:

Các pháp nhân và thể nhân nước ngoài có thể mua cổ phần của Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên theo đúng quy định về tỷ lệ sở hữu của người nước ngoài trong công ty đại chúng là 100% theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của Nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 07/12/2016, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên tiền thân là Công ty Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên được thành lập theo Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 14/10/1988 của UBND tỉnh Vĩnh Phú. Ngày 18/02/1993, UBND tỉnh Vĩnh Phú có Quyết định 290/QĐ-UBND chuyển Công ty Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên thành Công ty Quản lý và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên – là đơn vị sự nghiệp có thu. Để phù hợp với chức năng nhiệm vụ trong thời kỳ mới, ngày 26/05/2003, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 1988/QĐ-UBND đổi tên thành Công ty Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên và chuyển sang loại hình hoạt động dịch vụ công ích.

Thực hiện lộ trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước của Chính phủ, đến ngày 10/03/2011, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định số 630/QĐ-CT về việc chuyển Công ty Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên thành Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên với hình thức bán một phần vốn nhà nước hiện có tại doanh nghiệp, nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối và Quyết định số 870/QĐ-CT ngày 07/04/2011 điều chỉnh Quyết định số 630/QĐ-CT ngày 10/03/2011 về việc chuyển công ty nhà nước: Công ty Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên thành CTCP Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên.

Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ thời điểm ngày 15/04/2011 (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155809 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp đăng ký thay đổi lần 3 ngày 15/04/2011 với vốn điều lệ là 32.262.000.000 tỷ đồng.

Ngày 08/07/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành tổ chức bán đấu giá cổ phần để thoái vốn nhà nước theo lô cổ phiếu Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trong đó:

- Số lượng cổ phần bán đấu giá: 2.203.265 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Giá khởi điểm: 25.557.874.000 đồng/lô (11.600 đồng/cp)
- Giá đặt mua cao nhất: 25.679.000.000 đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VINH YÊN

- Giá đặt mua thấp nhất: 25.557.874.000 đồng
- Giá đấu thành công: 25.679.000.000 đồng

Từ khi mới thành lập đến nay, Công ty đã có 06 lần đổi tên và bổ sung chức năng, nhiệm vụ, với chức năng chính tập trung vào các lĩnh vực vệ sinh môi trường, cây xanh đô thị - vườn hoa công viên, điện chiếu sáng công cộng đô thị và một số các dịch vụ khác.

Với chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là quản lý, vệ sinh môi trường, Công ty luôn thực hiện mở rộng quy mô và cải thiện chất lượng dịch vụ. Đến năm 2010, hệ thống cây xanh Công ty quản lý bao gồm 7.350 cây bụi, 40.4997m² thảm cỏ, 13.247m² đường viên, 15.995 cây bóng mát tăng 124% so với năm 2005. Bên cạnh đó, Công ty đã quản lý 4098 bóng cao áp và 1.654 bóng compact. Chiều dài đường dây quản lý là 100,97km, tăng 124% so với năm 2005, cùng với 30 điểm trang trí vượt đường, 100 bộ họa tiết, 04 đèn pháo bông, 19 đèn tín hiệu giao thông, 02 biển chữ “Thành phố Vinh Yên”.

Kể từ ngày thành lập Công ty đã đạt được nhiều thành tích như sau:

- Năm 2008: Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba của Chủ tịch nước và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Năm 2013: Công ty được tặng Huân chương Lao động hạng nhì của Chủ tịch nước.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty

Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ thời điểm ngày 15/04/2011 (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155809 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp đăng ký thay đổi lần 3 ngày 15/04/2011 với vốn điều lệ là 32.262.000.000 tỷ đồng).

Trong quá trình hoạt động Công ty đã tiến hành tăng vốn 01 lần:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (trình bày theo hình thức phát hành)
1	09/08/2012	7.437.460.000	39.699.460.000	Ghi tăng phần vốn nhà nước	-Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500155809 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc cấp đăng ký thay đổi lần 4 ngày 09/08/2012.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý (trình bày theo hình thức phát hành)
					-Quyết định số 1788/QĐ-CT ngày 31/07/2012 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc tăng vốn Nhà nước tham gia và cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty được tổ chức theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Điều lệ Công ty quy định. Bao gồm:

- Hội đồng quản trị : 05 người, trong đó có 01 chủ tịch, 01 phó chủ tịch và 03 thành viên

- Ban Kiểm soát : 03 người

- Tổng Giám đốc điều hành : 01 người

- Phó Tổng Giám đốc: 01 người

Các phòng: Tổ chức nhân sự, Tài chính kế toán, Ban Kinh doanh và Phát triển dự án (Phòng Kinh doanh và phát triển thị trường, Phòng Phát triển và quản lý dự án), Kế hoạch kỹ thuật vật tư.

Các xí nghiệp trực thuộc: gồm 04 xí nghiệp

- Xí nghiệp môi trường

- Xí nghiệp cây xanh

- Xí nghiệp điện chiếu sáng công cộng

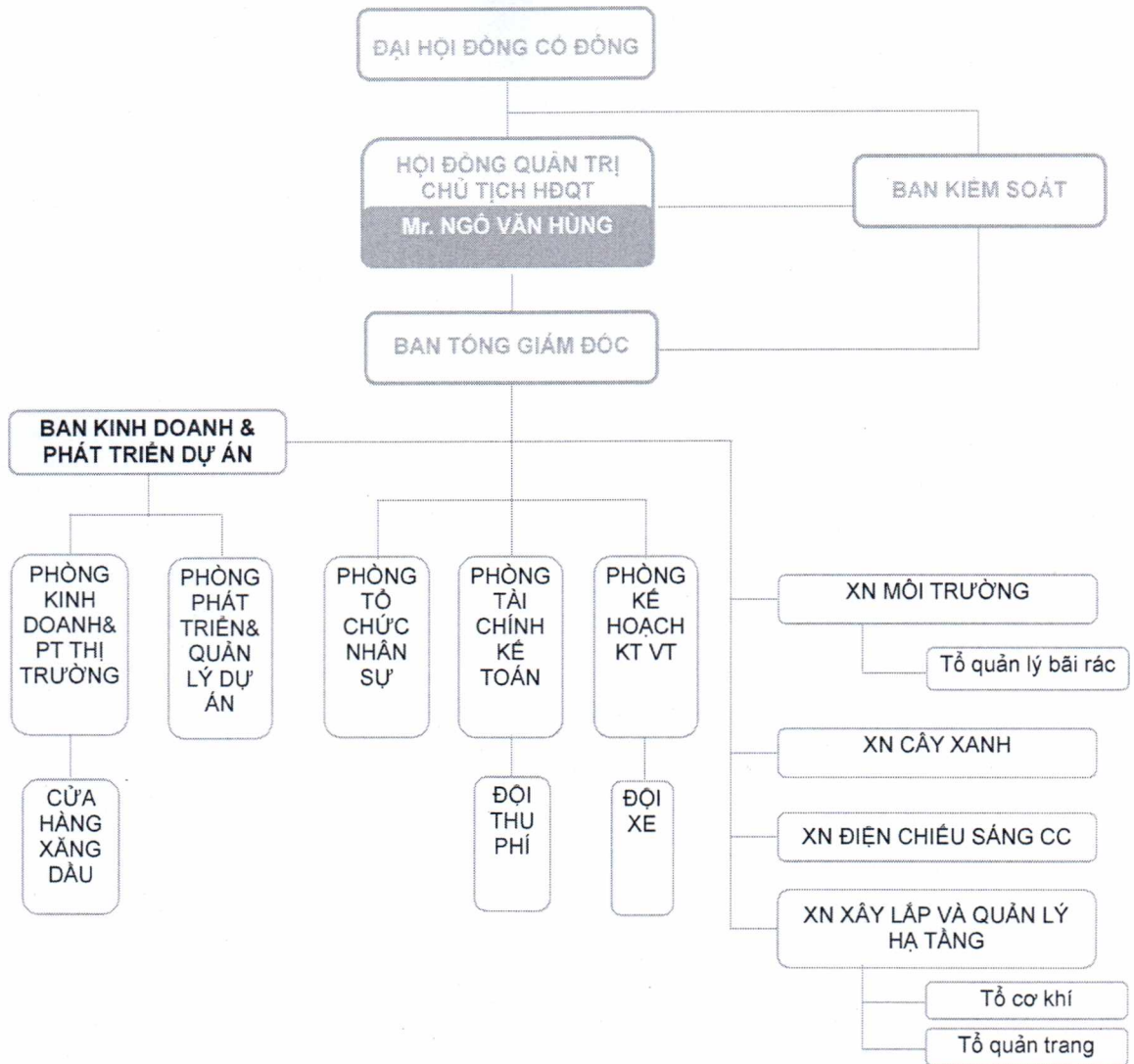
- Xí nghiệp xây lắp và quản lý hạ tầng

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Hình 1: Sơ đồ tổ chức của Công ty

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VINH YÊN



❖ **Chức năng nhiệm vụ các phòng ban:**

• **Đại hội đồng cổ đông:**

Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của công ty cổ phần. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ; bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể công ty cổ phần và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ.

• **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, làm nhiệm vụ quản lý Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty được bầu từ 05 thành viên đó. Các hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

Chủ tịch HĐQT:

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Tổ chức việc thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

• **Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm vụ chính của Ban Kiểm soát là giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công việc quản lý điều hành Công ty; thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; là bộ phận kiểm tra tính hợp pháp và hợp lệ trong hoạt động của các phòng ban và xí nghiệp trong Công ty.

• **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc là bộ phận điều hành trực tiếp công việc hàng ngày của Công ty. Ban Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị lựa chọn bổ nhiệm gồm 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Hội đồng quản trị.

• **Phòng Tổ chức nhân sự:**

Đảm nhận và chịu trách nhiệm thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động theo luật định và quy chế của Công ty; theo dõi, giám sát việc chấp hành nội quy

lao động, quy chế của Công ty; tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và các báo cáo thống kê theo quy định và yêu cầu của quản trị Công ty; tham mưu xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý sản xuất kinh doanh, quy hoạch cán bộ; theo dõi và thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; thực hiện các công tác hành chính, văn thư lưu trữ, vệ sinh môi trường, công tác bảo vệ Công ty; phối hợp với các đơn vị thực hiện kế hoạch bảo vệ, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão hàng năm.

• **Phòng Tài chính kế toán**

Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán; hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty; quản lý kho, quỹ, chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn, chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán.

• **Ban Kinh doanh và phát triển Dự án**

Cập nhật hàng ngày về thông tin đấu thầu các dự án về lĩnh vực truyền thống của Công ty trên Toàn Quốc tại Báo Đấu thầu và trang thông tin điện tử của Báo Đấu thầu. Báo cáo Phó tổng GD Phụ trách chỉ đạo thực hiện;

Lập, chuẩn bị các hồ sơ thầu liên quan đến lĩnh vực truyền thống của Công ty từ khi bắt đầu hình thành đến khi ký hợp đồng, phối hợp với các đơn vị liên quan giám sát chất lượng, tiến độ theo đúng điều khoản hợp đồng đến khi bàn giao cho khách hàng;

Thực hiện lập hồ sơ dự thầu các dự án về dịch vụ công ích: Môi trường, cây xanh, hệ thống điện chiếu sáng và các dịch vụ khác

• **Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật vật tư**

Phòng có chức năng nhiệm vụ tham mưu và làm thủ tục pháp lý trong việc ký kết, giám sát thực hiện, thanh quyết toán các hợp đồng kinh tế với các nhà cung cấp; mua sắm bảo hộ lao động, phụ tùng thay thế, dụng cụ cho sản xuất; cấp phát bảo hộ lao động; theo dõi, kiểm tra tiến độ chất lượng làm việc của các bộ phận; thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động đối với các bộ phận trong Công ty; xây dựng và theo dõi kế hoạch duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị; sửa chữa, làm mới một số trang thiết bị phục vụ hoạt động sản xuất của Công ty

• **Các xí nghiệp: gồm 04 xí nghiệp**

Các Xí nghiệp này chịu trách nhiệm và sự quản lý của Ban Tổng Giám đốc. Nhưng do tính chất đặc thù của công việc là làm việc ngoài trời và di chuyển nên quản lý trực tiếp của người lao động là các đội trưởng, đội phó ngay tại nơi làm việc.

- **Xí nghiệp Môi trường:** Có nhiệm vụ chính là thu gom rác tại các đường, ngõ, xóm bằng xe đẩy tay và đưa về các địa điểm tập kết rác.

- **Xí nghiệp Cây xanh:** Có nhiệm vụ chăm sóc vườn hoa, cây xanh, thảm cỏ, cắt tỉa cành, trồng và chăm sóc cây xanh, ươm cây giống phục vụ nhu cầu của nhân dân trên địa bàn.
- **Xí nghiệp Điện chiếu sáng công cộng:** Quản lý, vận hành các tuyến đèn chiếu sáng công cộng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông, các bóng điện tại các khu vực dân cư, hệ thống đèn trang trí đô thị và hệ thống đài phun nước.
- **Xí nghiệp xây lắp và quản lý hạ tầng:** Có nhiệm vụ khơi thông hệ thống thoát nước, nạo vét bùn đất; thay thế sửa chữa các tấm đan, tấm chắn rác; sửa chữa vỉa hè, lòng lề đường.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

4.1 Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 07/12/2016

Bảng 1: Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên

T T	Cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKDN	Địa chỉ	CP phổ thông	Tỷ lệ sở hữu %
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc		Số 38-40, Đống Đa, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	1.389.481	35,00
2	Ngô Văn Hùng	038081001268	Khu phố chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	2.203.265	55,50
Tổng cộng				3.592.746	90,50

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 07/12/2016 của Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

4.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Do là công ty cổ phần được hình thành từ cổ phần hóa, Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên không có cổ đông sáng lập.

4.3 Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông Công ty tính đến ngày 07/12/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	304	3.969.946	100
	Tổ chức	1	1.389.481	35,00
	Cá nhân	303	2.580.465	65,00

II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	Tổ chức	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0
	Tổng cộng	304	3.969.946	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 07/12/2016 của Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

5. Danh sách công ty mẹ, công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

Không có.

6. Hoạt động kinh doanh

6.1 Tình hình biến động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm gần đây là khá ổn định. Tổng doanh thu của Công ty trong hai năm 2014 và 2015 tuy giảm nhưng lợi nhuận thu được lại tăng một cách đáng kể. Năm 2015, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ là 95.020.047.262 đồng và lợi nhuận sau thuế là 2.706.842.441 đồng. Như vậy, có thể nói hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là rất hiệu quả.

Dưới đây là số liệu chi tiết về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong các năm 2014, 2015 và 09 tháng đầu năm 2016:

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu thuần theo các mảng sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Đơn vị: Đồng

ST T	Chỉ tiêu	2014		2015		09 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng /DTT %	Giá trị	Tỷ trọng /DTT %	Giá trị	Tỷ trọng /DTT %
1	Doanh thu bán hàng hóa	24.024.026.297	23,18	15.314.787.422	16,12	10.501.501.201	17,79
2	Doanh thu công trình	15.977.481.709	15,42	7.116.295.046	7,49	4.838.459.454	8,20
3	Doanh thu cung cấp dịch vụ	63.642.583.965	61,40	72.588.964.794	76,39	43.696.510.229	74,02
	Doanh thu thuần	103.644.091.971	100	95.020.047.262	100	59.036.470.884	100

(Nguồn: CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

Doanh thu từ cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu doanh thu

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

thuần. Qua đó, doanh thu cung cấp dịch vụ chiếm 61,40% trên tổng doanh thu thuần năm 2014 và 76,39% năm 2015. Trong 09 tháng đầu năm 2016 doanh thu cung cấp dịch vụ chiếm tỷ trọng 74,02%, thấp hơn so với năm 2015 do Công ty ghi nhận doanh thu cung cấp dịch vụ chủ yếu vào cuối năm, nên trong 09 tháng đầu năm con số này chưa được ghi nhận hết.

Chiếm tỷ trọng cao thứ hai trong cơ cấu doanh thu thuần là doanh thu bán hàng. Hàng hóa ở đây chủ yếu là xăng dầu. Tuy nhiên, doanh thu bán hàng có xu hướng giảm qua các năm do địa bàn thành phố Vĩnh Yên nhỏ, dân cư ít, kết hợp với việc ngày càng nhiều cây xăng tư nhân mở ra.

Chiếm tỷ trọng thấp nhất trong cơ cấu doanh thu thuần là doanh thu công trình. Công trình ở đây bao gồm công trình xây dựng và xây lắp, chủ yếu là các hợp đồng nhỏ với các hộ gia đình.

Bảng 4: Cơ cấu chi phí của Công ty

Đơn vị: Đồng

S T T	Chỉ tiêu	2014		2015		09 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng / DTT %	Giá trị	Tỷ trọng / DTT %	Giá trị	Tỷ trọng / DTT %
1	Giá vốn hàng bán	94.772.643.475	91,44	83.864.861.764	88,26	52.587.626.777	89,08
2	Chi phí tài chính	-	-	-	-	-	-
3	Chi phí bán hàng	-	-	16.350.000	0,02	24.150.000	0,04
4	Chi phí quản lý DN	7.545.758.455	7,28	7.694.782.950	8,10	5.774.084.417	9,78
5	Chi phí khác	135.200.000	0,13	3.102.839	-	248.010.679	0,42
	Tổng chi phí	102.453.601.930	98,85	91.579.097.553	96,38	58.633.871.873	99,32

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Tự lập 09 tháng đầu năm 2016)

Tuy có xu hướng giảm qua các năm nhưng giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu tổng chi phí của Công ty. Chiếm tỷ trọng cao thứ hai là chi phí quản lý doanh nghiệp, bao gồm: chi phí trả lương cán bộ quản lý gián tiếp, chi phí điện nước văn phòng..... Trong những năm gần đây, chi phí quản lý doanh nghiệp có xu hướng tăng do việc tăng chi phí trả lương nhân viên (cả về mức lương trung bình lẫn số lượng cán bộ công nhân viên phục vụ cho việc quản lý và vận hành bộ máy sản xuất kinh doanh).

Do đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ công ích nên chi phí tài chính và chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng không đáng kể trong cơ cấu chi phí.

Bảng 5: Cơ cấu lợi nhuận gộp theo mảng sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

S T T	Chỉ tiêu	2014		2015		09 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT %	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT %	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT %
1	Lợi nhuận gộp về bán hàng hóa	550.803.948	0,53	1.867.172.522	1,97	722.985.024	1,22
2	Lợi nhuận gộp về công trình	(5.420.850)	(0,01)	437.996.534	0,46	903.016.830	1,53
3	Lợi nhuận gộp về cung cấp dịch vụ	8.326.065.398	8,03	8.850.016.442	9,31	4.822.842.253	8,17
	Lợi nhuận gộp	8.871.448.496	8,56	11.155.185.498	11,74	6.448.844.107	10,92

(Nguồn: CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh trong hai năm gần đây của Công ty,

Bảng 6: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất và 09 tháng năm 2016

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	2014	2015	% tăng/giảm	09 tháng đầu năm 2016
1. Tổng giá trị tài sản	163.965.383.158	140.860.017.330	-14,09%	147.478.093.199
2. Vốn chủ sở hữu	40.664.192.524	42.417.287.051	4,31%	43.286.335.555
3. Doanh thu thuần	103.644.091.971	95.020.047.262	-8,32%	59.036.470.884
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.358.736.696	3.474.288.821	155,70%	720.915.029
5. Lợi nhuận khác	(97.849.627)	(3.102.839)	-	394.752.045
6. Lợi nhuận trước thuế	1.260.887.069	3.471.185.982	175,30%	1.115.667.074
7. Lợi nhuận sau thuế	953.747.914	2.706.842.441	183,81%	869.048.503
8. Giá trị sổ sách	10.243	10.685	4,31%	10.904
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	51,3%	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Tự lập 09 tháng đầu năm 2016).

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1 Vị thế Công ty trong ngành

CTCP Môi trường và Dịch vụ Đô thị Vĩnh Yên là doanh nghiệp luôn giữ mối quan hệ tốt với các cơ quan ban ngành của các địa phương. Đây là điều thuận lợi cho Công ty khi tham gia các công trình xử lý chất thải, quản lý môi trường và cung cấp các dịch vụ đô thị không chỉ trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên mà còn mở rộng quy mô trên các huyện khác thuộc tỉnh Vĩnh Phúc. Có thể nói tại địa bàn hoạt động trong phạm vi thành phố Vĩnh Yên, Công ty không có đối thủ cạnh tranh trực tiếp.

Trong thời gian hoạt động, Công ty đã phấn đấu không ngừng để tồn tại, ổn định và phát triển. Qua mỗi giai đoạn Công ty đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để từng bước khẳng định vị thế của mình trong ngành cũng như sự tín nhiệm khách hàng. Công ty đã nhận được nhiều phần thưởng của Nhà nước, Chính phủ và UBND Tỉnh. So với các doanh nghiệp trong ngành môi trường cùng khu vực thì Công ty là một trong những doanh nghiệp có quy mô khá, có kinh nghiệm trong hoạt động kinh doanh của mình.

8.2 Triển vọng phát triển của ngành

Trong những năm tới, để đẩy nhanh nhịp độ tăng trưởng kinh tế, nhu cầu vệ sinh môi trường nên công tác quản lý và cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường và đô thị là một ngành nhiều tiềm năng phát triển.

Đối với tầm nhìn đến năm 2025, ngành Công nghiệp môi trường sẽ phát triển thành một ngành kinh tế có đóng góp quan trọng trong cơ cấu phát triển ngành công nghiệp Việt Nam; phát triển các doanh nghiệp môi trường, các tổ chức nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và ứng dụng công nghệ cao về môi trường có khả năng giải quyết có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường, sử dụng bền vững tài nguyên.

Như vậy, sự phát triển ngành môi trường cần được thực hiện từng bước chắc chắn để ngành này trở thành một ngành kinh tế quan trọng với các sản phẩm và dịch vụ đặc thù.

8.3 Đánh giá về định hướng phát triển của Công ty so với định hướng ngành

Để đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường của tỉnh Vĩnh Phúc nói chung và thành phố Vĩnh yên nói riêng, Công ty sẽ xây dựng kế hoạch đầu tư mở rộng, cải tạo máy móc thiết bị, hệ thống kỹ thuật, mở rộng quy mô để đáp ứng đủ yêu cầu về môi trường trong địa bàn thành phố và các huyện lân cận. Công ty sẽ có những bước thay đổi để phát huy được nguồn lực, năng động và sáng tạo.

9. Chính sách đối với người lao động

- Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 30/11/2016 là **506** người.

Bảng 7: Cơ cấu lao động công ty tại ngày 30/11/2016

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Lao động phân loại theo HĐLĐ	Người	506	100
	- Chủ tịch HĐQT	Người	1	0,20
	- Phó chủ tịch HĐQT	Người	1	
	- Ban Tổng Giám đốc	Người	2	0,40
	- Kế toán trưởng	Người	1	0,20
	- Số lao động thực hiện HĐ không xác định thời hạn	Người	454	89,72
	- Số lao động xác định thời hạn 12 – 36 tháng	Người	29	5,73
	- Số lao động xác định thời hạn dưới 12 tháng	Người	19	3,75
2	Lao động phân loại theo trình độ	Người	506	100
	- Trình độ đại học và trên đại học	Người	70	13,83
	- Trình độ cao đẳng	Người	8	1,58
	- Trình độ trung cấp	Người	7	1,38
	- Công nhân kỹ thuật có chứng chỉ nghề	Người	98	19,37
	- Công nhân kỹ thuật không có chứng chỉ nghề	Người	7	1,38
	- Lao động phổ thông	Người	316	62,45

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

- Chính sách đối với người lao động:

+ Chế độ làm việc:

- Mức lương bình quân toàn Công ty năm 2014 là: 4.566.732 đồng/người/tháng. năm 2015: 4.644.770 đồng/người/tháng và 09 tháng đầu năm 2016 đạt: 4.262.688 đồng/người/tháng.

- Thời gian làm việc từ thứ hai đến thứ bảy theo giờ hành chính (08giờ/ngày).

- Chính sách lương, thưởng của Công ty theo các quy định hiện hành.

+ Tuyển dụng lao động

Ưu tiên tuyển dụng công nhân có tay nghề bậc cao, công nhân đã đào tạo vào làm việc được ngay, trường hợp không có mới tuyển dụng lao động phổ thông (có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học).

+ Chính sách đối với người lao động

- Căn cứ vào bảng lương do Nhà nước quy định.

- Thực hiện trả lương, trả thưởng theo mức độ hoàn thành, mức độ phức tạp của công việc và theo khoán sản phẩm.

- Thực hiện đóng BHXH, mua BHYT, BHTN cho người lao động theo chế độ chính sách Nhà nước
- Thực hiện vệ sinh, an toàn lao động. trang bị bảo hộ lao động cho người lao động
- Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ khác với người lao động theo quy định của Nhà nước.

10. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện chi trả cổ tức theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, các quy định về chi trả cổ tức trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp lý liên quan. Kết thúc niên độ tài chính, Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông. Phương án này được xây dựng trên cơ sở:

- Lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính vừa qua sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ nộp thuế, các nghĩa vụ tài chính khác; trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ của Công ty.
- Bên cạnh đó, Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng kinh doanh, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức dự kiến hợp lý.
- Việc chi trả cổ tức bằng tiền hoặc cổ phiếu được căn cứ tình hình thực tế về nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảng 8: Tình hình chi trả cổ tức hai năm gần nhất

Năm	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	Hình thức thanh toán
Năm 2014	-	-
Năm 2015	3,5%	Bằng tiền

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 06/10/2016 của CTCP Môi trường và Dịch vụ đô thị Vinh Yên)

11. Tình hình tài chính

11.1 Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao của tài sản cố định được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của tài sản phù hợp với Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài Chính. Thời gian hữu dụng ước tính của tài sản như sau:

Tài sản	Khung hao mòn
Nhà cửa, vật kiến trúc	06 – 25 năm

Máy móc, thiết bị	05 - 10 năm
Phương tiện vận tải, truyền dân	06 - 10 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	03 – 05 năm

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

11.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn. Hiện tại công ty không để phát sinh khoản nợ quá hạn nào.

11.3 Các khoản phải nộp theo pháp luật

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật, nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

Bảng 9: Chi tiết các khoản Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	808.548.457	409.609.690	524.245.537
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	307.139.155	564.343.541	300.009.106
3	Thuế thu nhập cá nhân	-	18.946.216	-
	Tổng cộng	1.115.687.612	992.899.447	824.254.643

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Tự lập 09 tháng đầu năm 2016)

11.4 Trích lập các quỹ

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc trích lập các quỹ theo và Điều lệ Công ty.

Bảng 10: Chi tiết các khoản trích lập Quỹ

Đơn vị tính: Đồng

Kết quả kinh doanh sau thuế	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
Quỹ khen thưởng phúc lợi	24.783.021	659.448.109	(236.893.489)
Quỹ đầu tư phát triển	10.975.808	10.975.808	10.975.808
Tổng cộng	35.758.829	670.423.917	(225.917.681)

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Tự lập 09 tháng đầu năm 2016)

11.5 Tổng dư nợ vay

Công ty không có bất cứ khoản vay nợ ngắn hạn hay dài hạn nào trong năm 2014, 2015 và 09 tháng đầu năm 2016.

11.6 Tình hình công nợ hiện nay

● Các khoản phải thu

Bảng 11: Chi tiết các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
I	Phải thu ngắn hạn	41.763.263.988	48.366.029.837	35.524.060.618
1	Phải thu khách hàng	33.822.970.868	39.725.331.543	27.947.377.138
2	Trả trước cho người bán	3.663.334.735	3.772.334.735	4.690.151.899
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	364.559.990	204.390.033	246.569.652
4	Phải thu ngắn hạn khác	3.912.398.395	4.663.973.526	2.639.961.929
II	Phải thu dài hạn	600.000.000	600.000.000	-
1	Phải thu dài hạn khác	600.000.000	600.000.000	-
	Tổng phải thu	42.363.263.988	48.966.029.837	35.524.060.618

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Tự lập 09 tháng đầu năm 2016)

● Các khoản phải trả

Bảng 12: Chi tiết các khoản phải trả

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/09/2016
I	Nợ ngắn hạn	22.683.137.264	30.195.846.023	42.891.698.930
1	Phải trả cho người bán	7.684.958.414	5.994.062.253	6.303.217.721
2	Người mua trả tiền trước	172.103.434	12.344	10.840.003
3	Các khoản thuế phải nộp	1.115.687.612	992.899.447	770.864.107
4	Phải trả người lao động	5.250.984.519	5.162.679.114	2.132.331.498
5	Chi phí phải trả	6.424.550.464	7.684.747.107	4.866.814.776
6	Phải trả khác	2.010.069.800	4.386.484.816	29.044.523.923
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi	24.783.021	659.448.109	(236.893.498)
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	5.315.512.833	0
II	Nợ dài hạn	0	0	0
	Tổng nợ phải trả	22.683.137.264	30.195.846.023	42.891.698.930

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015, BCTC Tự lập 09 tháng đầu năm 2016)

11.7 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	2,12	1,90
Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,00	1,88
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/tổng tài sản	%	13,83	21,44
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	55,78	71,19
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân	Lần	122,46	132,34
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,62	0,62
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	0,92	2,85
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA)	%	0,57	1,78
Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE)	%	1,07	6,52
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	%	1,31	3,66

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

12. Tình hình tài sản của Công ty

Tình hình tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2015

Bảng 13: Tình hình tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2015

Tài sản	Nguyên giá (Đồng)	Giá trị còn lại (Đồng)	% GTCL/NG
1. Tài sản cố định hữu hình	133.401.429.167	73.845.719.920	55.36
Nhà cửa và vật kiến trúc	16.080.729.674	8.157.963.703	50.73
Máy móc thiết bị	143.900.000	(24.152.776)	(16.78)
Phương tiện vận tải	25.944.826.276	4.501.303.998	17.35
Thiết bị, dụng cụ quản lý	91.231.973.217	61.210.604.995	67.09
2. Tài sản cố định vô hình	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

Tại báo cáo tài chính kiểm toán ngày 31/12/2015, giá trị còn lại của khoản mục máy móc thiết bị được công ty ghi nhận âm là do phân loại tài sản chưa phù hợp với tiêu chuẩn kế toán. Công ty cam kết sẽ phân loại lại cho phù hợp trong báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2016.

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

13.1 Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016, 2017

Bảng 14: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2016, 2017

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng/giảm	Kế hoạch	% tăng/giảm
Vốn điều lệ	39.699.460.000	-	39.699.460.000	-
Doanh thu thuần	100.030.000.000	5,27%	125.000.000.000	24,96%
Lợi nhuận trước thuế	4.510.000.000	29,93%	5.100.000.000	13,08%
Lợi nhuận sau thuế	3.608.000.000	33,29%	3.978.000.000	10,25%
ROE	8,33%	-	8,56%	-
Cổ tức	3,5%	-	5,0%	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên)

Kế hoạch năm 2016: theo Nghị quyết, Biên bản Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 06/10/2016.

Kế hoạch kinh doanh năm 2017: đã được Ban giám đốc Công ty đặt ra và chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua do chưa tiến hành họp kỳ đại hội năm 2017.

13.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên

Công ty tiếp tục giữ nguyên phần vốn điều lệ nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi cân nhắc tới việc huy động vốn thông qua thị trường chứng khoán để phát triển sản xuất kinh doanh.

Công ty vẫn nhắm tới việc hoạt động sản xuất kinh doanh cần phải phát triển hơn trước và Công ty làm ăn có lãi, lương trung bình người lao động được cải thiện, tăng nộp ngân sách.

Do đó, căn cứ vào các hợp đồng lớn mà Công ty đang triển khai cùng với tình hình phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc nói chung và thành phố Vĩnh Yên nói riêng, Công ty đề ra kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 như bảng nêu trên.

Nhận thấy trong 09 tháng đầu năm 2016, doanh thu thuần Công ty ghi nhận 59,54 tỷ đồng chỉ bằng 59,5% kế hoạch Công ty đặt ra cho năm 2016. Doanh thu chính của

Công ty đến từ hoạt động bán hàng hóa, từ việc triển khai xây dựng các công trình và cung cấp dịch vụ công ích chủ yếu được ghi nhận vào cuối năm nên doanh thu của Công ty cũng sẽ tăng tương ứng. Ước tính doanh thu năm 2016 là 89,03 tỷ đồng đạt 89% so với kế hoạch năm 2016. Về lợi nhuận, so với năm 2015 thì kế hoạch đặt ra cho năm 2016 tăng trưởng đến 33,29%, là một con số khả thi khi mà Công ty có sự đổi mới con người về con người, bộ máy ban lãnh đạo và quản trị Công ty.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Giải pháp sản xuất kinh doanh và đầu tư

- Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trong công tác xử lý rác thải an toàn, giữ vững ổn định trong hoạt động của Công ty.

- Đảm bảo việc xử lý rác thải đạt theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành và đáp ứng nhu cầu dùng nước của nhân dân thuộc các địa bàn Công ty được giao quản lý mạng lưới xử lý rác thải môi trường.

- Mở rộng ngành nghề hoạt động kinh doanh, tiến tới mở rộng thị trường nhằm nâng cao doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

- Tiếp tục đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cao chất lượng dịch vụ xử lý rác thải và hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Không để độc quyền trở thành cửa quyền, luôn tôn trọng khách hàng và chăm lo đời sống cho CBCN-LĐ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên thống nhất, đoàn kết nhằm hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch được giao; phát động phong trào “ Cán bộ, công nhân lao động coi Công ty là nhà, coi dòng nước như dòng máu của mình”.

- Giải pháp về nguồn vốn

Huy động vốn:

- Chỉ thi công các công trình, dự án kinh doanh bán hàng có nguồn vốn rõ ràng;

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công, lắp đặt để nghiệm thu, thanh toán các công trình, dự án, kinh doanh bán hàng trong và ngoài vốn SNKT;

- Tập trung thu hồi công nợ, nợ đọng.

Quản lý vốn:

- Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có;

- Đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của đồng vốn;

- Tăng cường công tác thu hồi các khoản tiền vốn đang bị chiếm dụng để giảm

bớt các nguồn vốn vay. Cần thiết sẽ thành lập một tổ thu hồi công nợ do 01 Phó Tổng giám đốc trực tiếp chỉ đạo và các nhân viên liên quan. Bộ phận này phải lập kế hoạch, đưa ra các giải pháp cụ thể cho việc thu hồi từng khoản nợ của các đối tượng. Đảm bảo thu hồi nhanh nhất các khoản nợ, nhất là các khoản nợ dây dưa kéo dài. Có chế tài thích hợp để bộ phận thu hồi công nợ hoạt động có hiệu quả.

*** Giải pháp về nguyên vật liệu**

- Lựa chọn nguồn cung ứng nguyên vật liệu có chất lượng tốt, giá cả hợp lý;
- Lập kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu hợp lý để đảm bảo đầy đủ nguyên vật liệu cho sản xuất nhưng không làm ứ đọng vốn.

*** Giải pháp về nâng cao năng lực về thiết bị, công nghệ, cơ sở nhà đất**

- Tập trung khắc phục sửa chữa những thiết bị hiện có, rà soát lại các thiết bị không sử dụng tiến hành thanh lý để thu hồi vốn; đầu tư công nghệ tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu, bảo vệ môi trường để đảm nhận thi công được các dự án công trình. sản phẩm dịch vụ trúng thầu hoặc được giao;

- Rà soát nguồn lực hiện có, xây dựng phương án quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả. phát huy được tối đa tất cả các nguồn lực hiện có;

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư cho đổi mới quản trị, công nghệ, đổi mới sản phẩm dịch vụ, từng bước nâng cao giá trị gia tăng cho sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn môi trường; thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên liệu để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm; tiếp cận nhanh với công nghệ và kỹ thuật xây dựng, tạo sản phẩm tiên tiến, tăng cường hiệu quả kinh doanh, phát triển bền vững;

- Có phương án sử dụng hợp lý, hiệu quả các cơ sở nhà đất Công ty quản lý.

▪ Giải pháp về tổ chức, quản lý, điều hành

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả; tính toán phương án thi công tối ưu nhất để vừa tiết kiệm vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao;

- Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ năng lực, chuyên môn hoá cao nhằm phát huy tối đa tính chủ động sáng tạo của các bộ phận, cá nhân;

- Thực hiện quyết liệt công tác khoán và quyết toán khoán trên các công trình và hạng mục công trình trên cơ sở gắn trách nhiệm của cán bộ phụ trách, giữa tiền thu nhập của người lao động và giá trị sản lượng làm ra.

▪ Giải pháp về lao động tiền lương

Về chính sách lao động:

- Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng lao động phù hợp với quy mô tổ chức sản xuất của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể;

- Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật. quản lý bằng các biện pháp cụ thể: Gửi đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở trong và ngoài nước;
- Xây dựng tiêu chuẩn viên chức chuyên môn nghiệp vụ gắn liền với các chức danh để tuyển dụng và bố trí cán bộ;
- Đưa ra các chính sách đãi ngộ thoả đáng nhằm thu hút những cán bộ kỹ thuật. quản lý có trình độ chuyên môn cao; Công nhân kỹ thuật có trình độ lành nghề; nhân viên bán hàng giỏi...vv;

Về chính sách tiền lương

- Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý;
- Đối với lao động trực tiếp: Khoán tiền lương theo từng đơn vị sản phẩm. hạng mục công việc đến từng tổ sản xuất và người lao động;
- Đối với lao động gián tiếp: Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người; Khoán mức lương cụ thể cho từng phòng ban, cơ quan các CN theo nhiệm vụ được giao;
- Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, trong kinh doanh bán hàng mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty;

▪ **Giải pháp về mở rộng thị trường:**

Công tác mở rộng thị trường được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức sản xuất và đề ra các giải pháp cụ thể như:

- Tập trung tìm kiếm các công trình, dự án có nguồn vốn đầu tư rõ ràng;
- Nâng cao năng lực đấu thầu và năng lực cho bộ phận, cán bộ làm công tác đấu thầu. cán bộ nhân viên kinh doanh bán hàng;
- Tiếp tục củng cố và giữ vững các thị trường, địa bàn đã có và mở rộng các địa bàn trong cả nước, nước ngoài;
- Tăng cường hợp tác bằng các hình thức liên danh liên kết với các công ty bạn. xây dựng mối quan hệ tốt với các đối tác tránh rủi ro trong tìm kiếm việc làm;
- Đột phá tạo sự khác biệt trong chất lượng thi công và thực hiện khối lượng, nâng cao công tác quản lý, rút ngắn thời gian thi công;
- Tích cực, chủ động đề xuất thành lập và phát huy hiệu quả mô hình công ty mẹ, công ty con.

▪ **Giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, đoàn thể:**

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành;
- Đảng bộ Công ty thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Giám đốc điều

hành đưa ra các đường lối, chủ trương, các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

- Quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động bằng cách thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào: Thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ ...

▪ **Giải pháp tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí:**

- Tiết kiệm phòng chống tham nhũng, lãng phí là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế xã hội Công ty đã đề ra:

- Tuyên truyền, giáo dục, học tập luật phòng chống tham nhũng, lãng phí cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty;

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tiêu dùng.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan

Không có.

II/ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị		
1	Ngô Văn Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Không điều hành
2	Hoàng Quang Hùng	Phó Chủ tịch HĐQT	Không điều hành
3	Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc	Điều hành
4	Nguyễn Văn Trường	Thành viên HĐQT	Không điều hành
5	Ngô Văn Thúc	Thành viên HĐQT/Kế toán trưởng	Điều hành
II	Ban Kiểm soát		
1	Nguyễn Thị Phương Thơm	Trưởng ban Kiểm soát	
2	Đào Phương Liễu	Thành viên ban Kiểm soát	
3	Nguyễn Văn Thông	Thành viên ban Kiểm soát	
III	Ban Giám đốc		
1	Nguyễn Thanh Tùng	Tổng giám đốc	
2	Nguyễn Văn Trường	Phó Tổng Giám đốc	
IV	Kế toán trưởng		
1	Ngô Văn Thúc	Kế toán trưởng	

2. Sơ yếu lý lịch

2.1 Hội đồng quản trị

a. Ông Ngô Văn Hùng – Chủ tịch HĐQT

Họ và tên	Ngô Văn Hùng
-----------	--------------

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15/07/1981
Nơi sinh	Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Khu phố chiến Thắng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
CMND	038081001268 ngày cấp 29/06/2016 nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Điện thoại liên hệ	
Trình độ chuyên môn	Tiến sỹ kinh tế
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Le Delta Thành viên HĐQT – Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Nông nghiệp xanh 3 Lợi Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư MNB Việt Nam
Quá trình công tác	
Trước năm 2012	Học tập và công tác tại Pháp
Từ tháng 12/2012 đến tháng 01/2013	Giám đốc Công ty TNHH Le Delta
Từ tháng 01/2013 đến nay	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Le Delta
Từ tháng 04/2014 đến nay	Thành viên HĐQT – Giám đốc tài chính Công ty cổ phần Nông nghiệp xanh 3 Lợi
Từ tháng 12/2014 đến nay	Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư MNB Việt Nam
Từ tháng 10/2016 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	2.203.265 cổ phần (55,50% vốn điều lệ)
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	2.203.265 cổ phần
- Đại diện ủy quyền	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có
b. Ông Hoàng Quang Hùng – Phó Chủ tịch HĐQT	
Họ và tên	Hoàng Quang Hùng
Giới tính	Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Ngày tháng năm sinh	02/08/1981
Nơi sinh	Vĩnh Phúc
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Khai Quang – Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc
CMND	Số 135108774 ngày cấp: 07/3/2007 nơi cấp: CA Vĩnh Phúc
Điện thoại liên hệ	0983415263
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư quản lý đất đai
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
Quá trình công tác	
Từ tháng 8/2004 đến tháng 10/2005	Phó phòng Tổ chức – Hành chính tổng hợp Công ty Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 11/2005 đến tháng 10/2009	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính tổng hợp Công ty Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 10/2009 đến tháng 11/2014	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 10/2010 đến tháng 11/2014	Chủ tịch công đoàn Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 12/2014 đến Tháng 10/2016	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 10/2016 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	705.241 cổ phần (17,76% vốn điều lệ)
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	10.500 cổ phần, chiếm 0,26% Vốn điều lệ
- Đại diện ủy quyền cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc	694.741 cổ phần, chiếm 17,50% Vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

c. Ông Nguyễn Thanh Tùng – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Họ và tên	Nguyễn Thanh Tùng
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	02/9/1970
Nơi sinh	Hưng Tiến – Hưng Nguyên – Nghệ An
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Đông Đa – Vĩnh Yên – Vĩnh Phúc
CMND	Số 135510826 ngày cấp: 13/7/2007 nơi cấp: CA Vĩnh Phúc

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Điện thoại liên hệ	0912310572
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
Quá trình công tác	
Từ tháng 3/1990 đến tháng 6/1990	Chiến sỹ tại C7.D8.E66.F304 – Quân đoàn 2
Từ tháng 7/1990 đến tháng 11/1991	Binh nhì C29 – Phòng Hậu cần F304 – Quân đoàn 2
Từ tháng 12/1991 đến tháng 9/1994	Chuẩn úy chuyên nghiệp – Nhân viên ban quân lương – phòng Hậu cần F304 – Quân đoàn 2
Từ tháng 10/1994 đến tháng 7/1995	Thiếu úy chuyên nghiệp – Quản lý D6.E24.F304 – Quân đoàn 2
Từ tháng 8/1995 đến tháng 4/2003	Thiếu úy chuyên nghiệp – Nhân viên quân nhu ban hậu cần E24.F304 – Quân đoàn 2
Từ tháng 4/2003 đến tháng 6/2003	Kế toán Công ty Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 6/2003 đến tháng 12/2011	Kế toán trưởng – Trưởng Phòng Kế toán tài vụ – Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 01/2012 đến tháng 11/2014	Phó Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 11/2014 – đến nay	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc – Công ty Cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	706.640 cổ phần (17,80% vốn điều lệ)
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	11.900 cổ phần, chiếm 0.30% Vốn điều lệ
- Đại diện ủy quyền cho UBND tỉnh Vĩnh Phúc	694.740 cổ phần, chiếm 17,40% Vốn điều lệ
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

d. Ông Nguyễn Văn Trường – Thành viên HĐQT

Họ và tên	Nguyễn Văn Trường
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	10/03/1975
Nơi sinh	Hà Nam
Quốc tịch	Việt Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Địa chỉ thường trú	Số 330A – Tổ 24-Cụm 3- Phường Xuân La – Quận Tây Hồ - TP Hà Nội
CMND	Số 035075000117 ngày cấp: 14/7/2015 nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Điện thoại liên hệ	0989 143 199
Trình độ chuyên môn	Quản lý kinh tế - Đại học kinh tế quốc dân
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Đầu tư và Xây Lắp Trường Sơn
Quá trình công tác	
Tháng 08/2002 đến nay	Chủ tịch hội đồng thành viên – Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư và xây Lắp Trường Sơn.
Từ tháng 10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần
- Đại diện ủy quyền	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

e. Ông Ngô Văn Thức – Thành viên HĐQT

Họ và tên	Ngô Văn Thức
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	27/08/1981
Nơi sinh	Quảng Tiến – Sầm Sơn – Thanh Hóa
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	P709 nhà N5B Trung Hòa, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội
CMND	Số 013515794 ngày cấp 10/04/2012 nơi cấp: CA Hà Nội
Điện thoại liên hệ	
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Giám đốc tài chính – Công ty cổ phần Le Delta Thường trực triển khai chiến lược kiêm Phó phòng nghiên cứu phát triển Công ty cổ phần Xây lắp điện 1

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Quá trình công tác	
Từ năm 2004 đến năm 2005	Chuyên viên kế hoạch và đấu thầu – Tổng Công ty cổ phần xây lắp viễn thông Hà Nội
Từ năm 2005 đến năm 2006	Chuyên viên Ban đầu tư thương mại – Công ty tài chính Handico
Từ năm 2007 đến năm 2012	Giám đốc tài chính – Công ty cổ phần Mai Linh Miền Bắc
Từ năm 2013 đến nay	Giám đốc tài chính – Công ty cổ phần Le Delta
Từ tháng 12/2014 đến 2015	Trợ lý Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần Đầu tư thương mại Delys
Từ tháng 01/2016 đến nay	Thường trực triển khai chiến lược kiêm Phó phòng nghiên cứu phát triển Công ty cổ phần Xây lắp điện 1
Từ tháng 10/2016 đến nay	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần
<i>Trong đó</i>	
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần
- Được ủy quyền đại diện	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

2.2 Ban kiểm soát

a – Bà Nguyễn Thị Phương Thơm - Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên	Bà Nguyễn Thị Phương Thơm
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	25/12/1982
Nơi sinh	Xã Đồng Xuaanm huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Xã Thạch Thán, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội
CMND	0172521187 ngày cấp 18/12/2010 nơi cấp Hà Nội
Điện thoại liên hệ	0904306442
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Trưởng ban kiểm soát

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Le Delta
Quá trình công tác	
Từ tháng 08/2014 đến tháng 02/2010	Kế toán trưởng Công ty Heeny Transportation Việt Nam
Từ tháng 03/2010 đến tháng 10/2015	Phó phòng kế toán – Công ty cổ phần Mai Linh Miền Bắc
Từ tháng 11/2015 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Le Delta
Từ tháng 10/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	0 cổ phần
<i>Trong đó:</i>	
- Sở hữu cá nhân	0 cổ phần
- Đại diện ủy quyền	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

b Bà Đào Phương Liễu –Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Đào Phương Liễu
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	05/10/1982
Nơi sinh	Thành phố Việt Trì – Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Phường Đông Đa – Thành phố Vĩnh Yên – tỉnh Vĩnh Phúc
CMND	135760536 ngày cấp 15/07/2011 nơi cấp: CA tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại liên hệ	0914599544
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên Ban kiểm soát kiêm Nhân viên phòng Kế toán – Tài vụ
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
Quá trình công tác	
Từ tháng 01/2004 đến nay	Nhân viên phòng kế toán – tài vụ Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 10/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	500 cổ phần (0,01% vốn điều lệ)
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	500 cổ phần, chiếm 0,01% Vốn điều lệ
- Đại diện ủy quyền	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có
Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

c. Ông Nguyễn Văn Thông - Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên	Nguyễn Văn Thông
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	16/12/1982
Nơi sinh	Kim Xá – Vĩnh Tường – Vĩnh Phúc
Quốc tịch	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	Kim Xá – Vĩnh Tường – Vĩnh Phúc
CMND	135102847 ngày cấp 19/12/2011 nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc
Điện thoại liên hệ	
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Chức vụ hiện nay tại Công ty	Thành viên ban kiểm soát kiêm chuyên viên phòng Kế hoạch – Vật tư
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	Không có
Quá trình công tác	
Tháng tháng 05/2005 đến tháng 12/2012	Công nhân thuộc xí nghiệp Cây xanh – Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 01/2013 đến nay	Chuyên viên phòng Kế hoạch – Vật tư - Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Từ tháng 10/2016 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty cổ phần Môi trường và Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ	400 cổ phần (0,01% vốn điều lệ)
Trong đó:	
- Sở hữu cá nhân	400 cổ phần, chiếm 0,01% Vốn điều lệ
- Đại diện ủy quyền	0 cổ phần
Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ của những người liên quan	Không có

Các khoản nợ đối với Công ty	Không có
Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	Không có

2.3 Ban giám đốc

a. Ông Nguyễn Thanh Tùng - Tổng giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục c)

b. Ông Nguyễn Văn Trường - Phó Tổng Giám đốc

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục d).

2.4 Kế toán trưởng

- Ông Ngô Văn Thức – Kế toán trưởng

(Xem mục Lý lịch Hội đồng quản trị - mục e).

3. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty luôn tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, bảo đảm thực hiện mức doanh thu lợi nhuận và thu nộp ngân sách hàng năm theo mục tiêu đề ra trong các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT Công ty.

Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính luôn được củng cố. Việc tuân thủ các quy trình tài chính kế toán sẽ được giám sát chặt chẽ để đảm bảo thực hiện đúng các quy định của Nhà nước và theo chuẩn thông lệ quốc tế. Giám sát việc luân chuyển vốn, quản lý dòng tiền hiệu quả. Báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý và cổ đông đảm bảo đúng kế hoạch và quy định về mặt thời gian và chất lượng.

Hiện nay, Ban kiểm soát của Công ty đang có bà Đào Phương Liễu là nhân viên phòng Kế toán của Công ty nên chưa đảm bảo tính khách quan, độc lập trong quá trình tác nghiệp của Ban kiểm soát và chưa phù hợp với Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 quy định về quản trị công ty áp dụng cho Công ty đại chúng. Công ty cam kết sẽ kiện toàn lại bộ máy ban kiểm soát vào kỳ đại hội đồng cổ đông gần nhất cho đúng với Luật doanh nghiệp và sẽ thực hiện công bố thông tin, xây dựng Điều lệ trên cơ sở tham chiếu Điều lệ mẫu theo đúng văn bản quy định về quản trị công ty đại chúng (thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho Công ty đại chúng) và Luật Doanh nghiệp.

Công tác quản trị nhân sự cũng sẽ được tăng cường để đáp ứng sự phát triển lớn mạnh không ngừng của Công ty. Xây dựng chế độ trả lương có sức thu hút cho CBCNV và có quy chế phạt nghiêm khắc đối với những người vi phạm quy định của Công ty. Mọi hoạt động của các phòng ban, bộ phận của Công ty, phải phục vụ công tác sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Điều này phải được quán triệt đến tất cả cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Xây dựng môi trường làm việc mang sắc thái của Công ty cổ phần Môi trường và

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN

Dịch vụ đô thị Vĩnh Yên nhằm tạo một môi trường làm việc lành mạnh, đưa ra cơ hội phát triển cho mỗi lao động cũng như sự phát triển bền vững của Công ty.

Các mục tiêu phát triển công ty và quyền lợi của người lao động phải được cụ thể hóa, công khai rõ ràng để người lao động hiểu, giám sát và cùng quản lý.

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản tóm tắt thông tin là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.

Vĩnh Phúc, ngày 10 tháng 02 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ VĨNH YÊN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGÔ VĂN HÙNG



TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THƠM

NGÔ VĂN THỨC

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
CHÂU Á THÁI BÌNH DƯƠNG
TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN ĐỖ LĂNG

